

Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các học phần :

1) Môn học: NHỮNG NGUYÊN LÝ CĂN BẢN CỦA CN MÁC-LÊNIN (FUNDAMENTAL PRINCIPLES OF MARXISM – LENINISM)

Thời lượng: 5 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Theo chương trình được ban hành theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ Giáo dục và đào tạo.

2) Môn học: ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (REVOLUTIONARY LINES OF THE VIETNAM COMMUNIST PARTY)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý cơ bản của CN Mác Lê nin

Mô tả nội dung môn học:

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những nhận thức về: Vai trò của Đảng cộng sản Việt Nam trong quá trình xây dựng và bảo vệ đất nước, kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ. Đồng thời còn cung cấp toàn cảnh những đổi mới quan trọng về nhận thức và chính sách của Đảng từ năm 1986 trở lại đây qua các kì đại hội đảng.

Những bài học kinh nghiệm này là cơ sở để người học củng cố lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc và ý thức trách nhiệm của người học trong xây dựng niềm tin về sự lãnh đạo của Đảng trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

3) Môn học: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH (HO CHI MINH'S IDEOLOGY)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Những nguyên lý căn bản của CN Mác - Lê nin

Mô tả nội dung môn học:

Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân tộc và cách mạng giải phóng dân tộc; chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam; đại đoàn kết dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại; Đảng Cộng sản Việt Nam; về-xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; đạo đức, nhân văn và văn hoá.

4) Môn học: LÝ LUẬN NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT (DOCTRINES OF STATE AND LAW)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật, hệ thống pháp luật của Việt Nam, các loại văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước ta hiện nay cũng như vấn đề trách nhiệm thực hiện pháp luật của công dân và xử lý vi phạm. Qua đó giáo dục cho sinh viên ý thức trách nhiệm về chấp hành pháp luật của Đảng và nhà nước.

5) Môn học: ĐỊA CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI (POLITIC POLICIES IN THE WORD)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những lý thuyết về Địa chính trị trên thế giới, qua đó phân tích, lý giải và nắm vững các sự kiện chính trị, diễn biến chính trị theo các khu vực địa lý từ không gian hẹp của một vùng, quốc gia, một khu vực (nhóm quốc gia) đến các châu lục và toàn cầu.

6) Môn học: QUAN HỆ QUỐC TẾ (INTERNATIONAL RELATIONS)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ sở về quan hệ quốc tế như đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, các loại hình chủ thể quan hệ quốc tế và động lực tham gia quan hệ quốc tế của chúng, các công cụ được sử dụng trong quan hệ quốc tế, hệ thống quốc tế, những yếu tố bên trong và bên ngoài tác động tới quan hệ quốc tế, các hình thức và tính chất chủ yếu của quan hệ quốc tế như xung đột và chiến tranh hay hợp tác và hội nhập,...

Môn học cũng giới thiệu quá trình hình thành và phát triển môn học, các lý thuyết quan hệ quốc tế chủ yếu, những vấn đề lý luận và các quan niệm khác nhau về từng vấn đề trong nghiên cứu quan hệ quốc tế. Qua đó, môn học trang bị cơ sở lý luận và những

phương pháp nghiên cứu quan hệ quốc tế, giúp sinh viên có khả năng phân tích các hiện tượng và vấn đề khác nhau trong thực tiễn quan hệ quốc tế.

7) Môn học: XÃ HỘI HỌC (SOCIOLOGY)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Ngoài việc giới thiệu một số kiến thức lý luận, phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu xã hội học..., môn học còn giúp sinh viên hiểu rằng xã hội là một hệ thống phong phú bởi nó bao gồm nhiều vấn đề phức tạp của xã hội hiện đại. Nội dung môn học gồm 14 chương, trình bày sơ lược về những điều kiện, tiền đề của sự ra đời ngành xã hội học, lịch sử hình thành và phát triển của khoa học này (từ chương 1 đến chương 3), những vấn đề cơ bản của xã hội học (từ chương 4 đến chương 12), các chuyên ngành xã hội học (chương 13) và phương pháp nghiên cứu xã hội học (chương 14).

8) Môn học: TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG (PSYCHOLOGY)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: không

Mô tả nội dung môn học:

Môn học cung cấp kiến thức về các khái niệm hoạt động nhận thức, trí nhớ, đời sống tình cảm, hành động ý chí, nhân cách, giúp sinh viên hiểu rõ các yếu tố ảnh hưởng đến nhân cách con người.

9) Môn học: NHẬP MÔN GIAO TIẾP (BUSINESS COMMUNICATION INTRODUCTION)

Thời lượng: 03 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về các hình thức, phương tiện giao tiếp trong kinh doanh.

10) Môn học: VĂN HÓA HỌC (CULTURISM)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Cùng với sự phát triển không ngừng của các ngành khoa học, kỹ thuật hiện đại, văn hoá trở thành nhịp cầu cho sự giao lưu, hợp tác trên tất cả các lĩnh vực. Môn học văn hoá học, trang bị cho người học những kiến thức và phương pháp tiếp cận sự hiểu biết văn hoá nói chung, cũng như cách thức tiếp cận các lĩnh vực chuyên sâu của văn hoá học nói riêng.

Môn học trang bị cho sinh viên các kiến thức, phương pháp học tập, nghiên cứu sau:

- Phương pháp, đối tượng nghiên cứu văn hoá học.
- Khái niệm văn hoá, văn minh, các trào lưu, trường phái văn hoá học.
- Phương pháp ứng dụng văn hoá học trong kinh tế, du lịch.
- Chủ trương, chính sách văn hoá, văn hoá học trong bối cảnh mới.

11) Môn học: ANH VĂN (ENGLISH)

Thời lượng: 24 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Trang bị cho người học các kỹ năng và ngôn ngữ (language skills) gồm có các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết để khi ra trường sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong môi trường làm việc. Thông qua các kỹ năng về ngôn ngữ và các hoạt động đa dạng trong lớp, trang bị cho người học các kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh (business communication skills) là phần thuộc về các kỹ năng mềm (soft skills) rất cần để có thể làm việc có hiệu quả trong môi trường thương mại

Mục tiêu môn học:

Khối kiến thức cơ bản 1: Trang bị các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cơ bản để có thể giao tiếp đơn giản ở môi trường làm việc. Trình độ sơ cấp, hướng đến tương ứng với mức trình độ CEFR A2.

Khối kiến thức cơ bản 2: Phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết lên mức có thể giao tiếp một cách độc lập trong một số tình huống hạn chế. Trình độ sơ trung cấp, hướng đến tương ứng với mức trình độ CEFR B1+.

Khối kiến thức anh văn thương mại: Phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết lên mức có thể giao tiếp một cách độc lập trong một số tình huống thương mại. Trình độ trung cấp, hướng đến tương ứng với TOEIC 500, IELTS 6.5 – 7.0.

12) Môn học: TOÁN CAO CẤP (ADVANCED MATHEMATICS)

Thời lượng: 5 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: không

Mô tả nội dung môn học:

Trang bị cho sinh viên các công cụ toán học về vi phân, tích phân, ma trận, định thức làm cơ sở để ứng dụng trong tính toán và phân tích các mô hình toán kinh tế.

13) Môn học: LÝ THUYẾT XÁC SUẤT (PROBABILITY AND STATISTICS)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp

Mô tả nội dung môn học:

Kết thúc môn học, sinh viên nắm được các phương pháp thống kê cơ bản, phân tích được các chỉ số thống kê được áp dụng trong một số môn học định lượng, đồng thời, sinh viên có thể vận dụng được các phương pháp thống kê và phân tích này vào các nghiên cứu về kinh tế - xã hội.

14) Môn học: THỐNG KÊ ỨNG DỤNG (APPLIED STATISTICS)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp, Lý thuyết xác suất

Mô tả nội dung môn học:

Cung cấp một cách có hệ thống về lý thuyết và áp dụng thực tế các phương pháp điều tra thống kê bao gồm việc thu thập thông tin ban đầu về các hiện tượng kinh tế – xã hội và việc xử lý các thông tin đã thu thập; áp dụng các phương pháp phân tích kinh tế – xã hội làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai nhằm giúp cho các quyết định trong quản lý kinh tế

15) Môn học: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp, Lý thuyết xác suất

Nội dung môn học:

Môn “Phương pháp nghiên cứu khoa học” được giảng dạy với các nội dung chính nghiên cứu, các bước tiến hành một nghiên cứu, các phương pháp nghiên cứu định lượng và nghiên cứu định tính, các phương pháp thu thập thông tin, dữ liệu và các phương pháp phân tích số liệu phục vụ nghiên cứu, các nội dung và trình tự nội dung của một báo cáo nghiên cứu như luận văn, và giới thiệu những vấn đề nghiên cứu kinh tế trên các khía cạnh vĩ mô và vi mô. Trong các nội dung trình bày sẽ có các thảo luận về bài tập tình huống có liên quan, đồng thời gợi ý các chuyên đề (tiểu luận) có thể vận dụng phương pháp được học như thế nào.

16) Môn học: TIN HỌC ỨNG DỤNG (GENERAL INFORMATICS)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp

Mô tả nội dung môn học:

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức tin học căn bản về thông tin – quản lý thông tin, hệ điều hành và phần mềm hỗ trợ, internet, và một số ứng dụng cơ bản để sinh viên có thể sử dụng trong học tập như tra cứu thông tin, soạn thảo văn bản...

17) Môn học: LOGIC HỌC (SCIENCE OF LOGIC)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về vai trò của logic học trong cuộc sống cũng như tìm hiểu các hình thức, nguyên tắc, quy luật cơ bản của tư duy như phán đoán, suy luận, luật nhân quả, luật triệt tam. Những kiến thức về logic học sẽ tạo điều kiện cho người học vận dụng liên kết trong đánh giá các hiện tượng và quá trình kinh tế.

18) Môn học: KINH TẾ LƯỢNG ((ECOMOMETRIC)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: TCC, LTXS, TKUD

Mô tả nội dung môn học:

Môn học này giới thiệu phương pháp sử dụng các mô hình, dữ liệu và các phép phân tích để giúp sinh viên có khả năng hiểu và mô tả được các hiện tượng của kinh tế xã hội nhằm hoạch định các chính sách / chiến lược có cơ sở khoa học rõ ràng. Cụ thể hơn, môn học sẽ giới thiệu những phương pháp chuẩn để ước lượng các quan hệ giữa những yếu tố kinh tế được quan sát và kiểm định các giả thiết về các quan hệ đó.

19) Môn học: KINH TẾ VI MÔ (MICROECONOMICS)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp

Mô tả nội dung môn học:

Trang bị cho sinh viên những lý thuyết, nguyên lý cơ bản về kinh tế vi mô trong nền kinh tế thị trường có sự điều tiết của nhà nước. Giúp sinh viên hiểu được hành vi của các doanh nghiệp, các cá nhân trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tiêu dùng. Tạo cho sinh viên cách thức phân tích và mô tả các hoạt động kinh tế, ứng dụng các kỹ thuật thống kê và toán kinh tế, các lý thuyết để xây dựng các mô hình kinh tế.

20) Môn học: KINH TẾ VĨ MÔ (MACROECONOMICS)

Thời lượng: 4 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Toán cao cấp và Kinh tế học vi mô

Mô tả nội dung môn học:

Trang bị cho sinh viên những lý thuyết, nguyên lý cơ bản về kinh tế vĩ mô trong nền kinh tế thị trường có sự điều tiết của chính phủ. Giúp sinh viên nắm được những công cụ chính sách kinh tế vĩ mô để điều tiết và ổn định hoá nền kinh tế.

21) Môn học: KINH TẾ HOẶC QUỐC TẾ

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế học vi mô, Kinh tế học vĩ mô.

Nội dung môn học:

Cung cấp những kiến thức nâng cao cho sinh viên về kinh tế học quốc tế. Trên cơ sở đó, cung cấp những kiến thức làm cơ sở lý luận cho việc nghiên cứu các môn học thuộc lĩnh vực kinh tế đối ngoại và để hoạch định chính sách phát triển quan hệ kinh tế quốc tế của VN.

22) Môn học: GIÁO DỤC THỂ CHẤT (PHYSICAL EDUCATION)

Thời lượng: 5 tín chỉ

Mô tả nội dung môn học:

Sinh viên nắm được các nguyên tắc và phương pháp luyện tập thể dục thể thao và tác dụng của việc luyện tập này đối với sự phát triển của cơ thể; các kỹ thuật và các luật qui định đối với một số môn thể thao như chạy cự ly trung bình, bóng chuyền,...

23) Môn học: GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG (NATIONAL DEFENCE AND SECURITY EDUCATION)

Thời lượng: 8 tín chỉ (165 tiết)

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học:

Cung cấp cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của một quốc gia, các kỹ thuật và chiến thuật cơ bản trong quân sự, và vai trò của chính trị quân sự trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của một quốc gia. Kết thúc môn học, sinh viên nâng cao nhận thức về vấn đề an ninh quốc phòng và có ý thức trong việc bảo vệ an ninh quốc gia.

24) Môn học: MARKETING CĂN BẢN (FUNDAMENTALS OF MARKETING)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế học vi mô, Quản trị học

Mô tả nội dung môn học:

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về thị trường, sản phẩm và hành vi của người tiêu dùng.

Cung cấp cho sinh viên phương pháp nghiên cứu thị trường; phương pháp định giá thương hiệu, chiến lược xây dựng và quảng bá thương hiệu; cách thức tổ chức kênh phân phối và dịch vụ khách hàng; cách thức tổ chức xây dựng kế hoạch, thực hiện và kiểm soát Marketing hàng năm.

25) Môn học: QUẢN TRỊ HỌC CĂN BẢN (PRINCIPLES OF MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên nắm kiến thức cơ bản về xã hội, kinh tế

Mô tả nội dung môn học:

Kết thúc môn học, sinh viên hiểu được chức năng và vai trò của một nhà quản trị, phân tích được ảnh hưởng của các yếu tố trong môi trường nội sinh và môi trường ngoại sinh đến việc ra quyết định của nhà quản trị, cách thức hoạch định, tổ chức và ra quyết định của nhà quản trị. Sinh viên có thể vận dụng các kiến thức cơ bản này vào một số lĩnh vực quản trị cơ bản như quản trị nguồn nhân lực, quản trị thông tin.

26) Môn học: QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH (FINANCE MANAGEMENT)

Thời lượng: 4 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Kế toán đại cương, Lý thuyết tài chính tiền tệ; Quản trị học.

Mô tả nội dung môn học:

Môn học quản trị tài chính cung cấp các nội dung cơ bản về quản trị tài chính trong doanh nghiệp và lý thuyết định giá tài sản tài chính, trong đó tập trung vào quyết định đầu tư và quản lý vốn lưu động. Môn học đặt trọng tâm vào việc đảm bảo cho sinh viên vừa hiểu một cách trực quan, vừa nắm bắt một cách chặt chẽ những lý thuyết nền tảng về quản trị tài chính và cách thức ứng dụng các nội dung đó vào trong thực tiễn. Các nội dung chính gồm: tổng quan về tài chính doanh nghiệp; phân tích và hoạch định tài chính; quan hệ giữa rủi ro và tỷ suất lợi nhuận; ước lượng dòng tiền đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư; chính sách vốn lưu động, quản trị tài sản lưu động và nguồn tài trợ ngắn hạn.

27) Môn học: NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN (KẾ TOÁN ĐẠI CƯƠNG) (PRINCIPLES OF ACCOUNTING)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Sinh viên có kiến thức cơ bản về Tin học

Mô tả nội dung môn học:

Sinh viên nắm được nguyên tắc kế toán căn bản, các vấn đề liên quan đến sổ sách và chứng từ kế toán, phương pháp kế toán quá trình sản xuất kinh doanh. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể vận dụng các nguyên tắc cơ bản này để lập các bảng báo cáo kế toán như bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh.

28) Môn học: VĂN HÓA DOANH NGHIỆP (BUSINESS CULTURE)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Triết học, Quản trị học; Quản trị chiến lược.

Mô tả nội dung môn học:

Người học sẽ được trang bị những kiến thức tổng quan về văn hóa, văn hóa doanh nghiệp; văn hóa kinh doanh, chức năng của văn hóa trong kinh doanh của doanh nghiệp; các phương diện hay nội dung cơ bản của văn hóa doanh nghiệp

Người học sẽ được học những kiến thức về những đặc điểm văn hóa của các dân tộc trên thế giới dựa trên các chiều kích văn hóa là cội rễ của các hành xử của doanh nghiệp (dimensions) được nghiên cứu bởi các nhà nghiên cứu lớn về văn hóa chủ yếu là của 2 cây đại thụ người Hà Lan là Geert Hofstede và Fons Trompenaars và một học giả Mỹ là Edgar Schein mà hầu như trường đại học nào cũng sử dụng trong chương trình quản trị kinh doanh của mình

29) Môn học: KỸ NĂNG BÁN HÀNG (SELLING SKILLS)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Không

Mô tả nội dung môn học: Môn học kỹ năng bán hàng bao gồm các nội dung kiến thức cốt lõi mà sinh viên cần nắm vững là: xác định rõ mục tiêu nghề nghiệp của một nhân viên bán hàng chuyên nghiệp; cách thức xây dựng mục tiêu bán hàng; các bước tiếp cận khách hàng; kỹ năng trình bày và bán hàng; kỹ năng thuyết phục khách hàng; kỹ năng bán hàng theo chuỗi giá trị; kỹ năng bán hàng theo phương pháp Bommerang; kỹ năng đối phó với các khước từ của khách hàng; kỹ năng trưng bày hàng hóa; kỹ năng giao tiếp, kỹ năng viết thư và trả lời điện thoại trong bán hàng v.v.

30) Môn học: KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM (TEAMWORK SKILLS)

Thời lượng: 2 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Quản trị học, Marketing căn bản,

Mô tả nội dung môn học:

Kỹ năng làm việc nhóm là một trong những kỹ năng mềm rất cần thiết trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong công việc. Muốn có kỹ năng làm việc nhóm tốt, các sinh viên phải hiểu rõ các lý thuyết cơ bản và bản chất quá trình nhóm làm việc, đồng thời các sinh

viên phải áp dụng, phải quan sát và trải nghiệm thực tế để tự rút ra các bài học. Sinh viên sẽ có thể áp dụng được các kỹ năng làm việc nhóm vào quá trình học tập; thành lập, xây dựng nhóm, phân công công việc hợp lý; xây dựng được quy tắc làm việc chung trong nhóm; biết cách áp dụng các nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản trong làm việc nhóm; thực hành được một số kỹ năng làm việc nhóm như: Kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng xử lý mâu thuẫn, kỹ năng tổ chức cuộc họp, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng trình bày; và duy trì được tinh thần làm việc đồng đội hiệu quả. Môn học này phục vụ cho rất nhiều đối tượng như làm việc trong lĩnh vực kinh doanh, hành chính, trong nhóm công tác xã hội, làm việc với cộng đồng, ... Đặc biệt đối với sinh viên, kỹ năng làm việc nhóm sẽ giúp sinh viên hòa nhập nhanh chóng với môi trường làm việc sau khi tốt nghiệp và thăng tiến sự nghiệp.

31) Môn học: HÀNH VI KHÁCH HÀNG (CONSUMER BEHAVIOR)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Marketing căn bản, Quản trị học.

Mô tả nội dung môn học:

Hiểu biết sâu sắc và khoa học về hành vi khách hàng, giúp cho các nhà quản trị đưa ra những quyết định Marketing tốt hơn, nhằm trở thành nhà quản trị Marketing hiệu quả. Nâng cao sự hiểu biết về một khía cạnh quan trọng của hành vi con người. Tìm hiểu những nhân tố tác động đến hành vi mua sắm của khách hàng. Phân tích tác động của hành vi khách hàng đối với chiến lược marketing

32) Môn học: NGHIÊN CỨU MARKETING (MARKETING RESEARCH)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Marketing căn bản

Mục tiêu môn học:

Nội dung mô tả môn học:

Nghề Marketing đòi hỏi người tham gia phải có khả năng đánh giá thông tin được thu thập thông qua nghiên cứu thị trường để đưa ra quyết định.

Học phần Nghiên cứu Marketing phân tích các phương pháp chính trong thực hiện hoạt động nghiên cứu marketing. Bao gồm: tiến trình nghiên cứu marketing, số liệu thứ cấp và sơ cấp, mục đích nghiên cứu, thu thập số liệu, phân tích số liệu và các phương pháp thống kê và ứng dụng vào chuỗi marketing mix. Chương trình thống kê SPSS statistical

và ứng dụng trong marketing. Đến cuối khóa học sinh viên có thể: thiết kế được một chương trình nghiên cứu để đạt được mục tiêu nghiên cứu cụ thể, xác định được kỹ thuật nghiên cứu Marketing phù hợp cho mục tiêu nghiên cứu cụ thể, phân tích kết quả nghiên cứu, giải thích kết quả nghiên cứu và đưa ra các kiến nghị giải pháp Marketing phù hợp.

33) Môn học: QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC (STRATEGIC MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 TC

Điều kiện tiên quyết: Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị sản xuất, Quản trị rủi ro

Mô tả nội dung môn học

Giới thiệu nguồn gốc chiến lược, các khái niệm về chiến lược và quản trị chiến lược cũng như vai trò vị trí và mối quan hệ của quản trị chiến lược với các lĩnh vực khác trong hoạt động kinh doanh của mỗi tổ chức. Ý nghĩa, vai trò và ứng dụng được tầm nhìn, sứ mạng và mục tiêu doanh nghiệp.

Phân tích về môi trường kinh doanh, phân tích nội bộ doanh nghiệp, lợi thế cạnh tranh để từ đó xây dựng chiến lược kinh doanh tối ưu cho doanh nghiệp. Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược nhằm đạt hiệu quả cao trong quản trị. Hoạt động kiểm tra trong quản trị, những nội dung cần được kiểm tra và các hoạt động điều chỉnh sau kiểm tra. Khám phá năng lực bản thân để sẵn sàng cho việc trở thành nhà quản trị chiến lược thành công trong tương lai.

34) Môn học: QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC (HUMAN RESOURCES MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Quản trị học.

Mô tả nội dung môn học:

Nguồn nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất của bất kỳ tổ chức nào, do đó quản trị nguồn nhân lực đóng vai trò quan trọng hàng đầu đối với thành công của tổ chức. Làm thế nào để quản lý những con người trong một doanh nghiệp? Môn học Quản trị Nguồn nhân lực sẽ giúp sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản và những kỹ năng để thực hành quản trị nguồn nhân lực. Sinh viên sẽ có thể tuyển dụng nhân viên mới; đào tạo, phát triển, đánh giá kết quả làm việc và trả công cho người lao động; và duy trì một môi trường làm việc tốt cho cả đời sống người lao động và việc tăng năng suất lao động của công ty.

Môn học này không chỉ dành cho những sinh viên mong muốn làm chuyên sâu về quản trị nguồn nhân lực, mà dành cho tất cả những ai đang và sẽ làm quản lý từ cấp thấp tới cấp cao trong mọi doanh nghiệp và các tổ chức khác. Với hiểu biết đầy đủ về quản trị nguồn nhân lực, các nhà quản lý sẽ khai thác hiệu quả tất cả các nguồn lực còn lại trong một tổ chức.

35) Môn học: KỸ NĂNG ĐÀM PHÁN KINH DOANH (BUSINESS NEGOCIATION)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Môn học tiên quyết: Quản trị nguồn nhân lực, Nghệ thuật lãnh đạo

Mô tả nội dung môn học:

Môn học đàm phán kinh doanh doanh trang bị cho sinh viên chuyên ngành kinh tế đối ngoại những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp luận, kỹ năng về đàm phán kinh doanh với các nội dung: các kỹ thuật và kỹ năng đàm phán kinh doanh, nhận thức và hiểu biết sâu sắc về nghệ thuật đàm phán.

36) Môn học: LUẬT HỢP ĐỒNG (CONTRACT LAW)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Pháp luật đại cương, Luật thương mại

Mô tả nội dung môn học:

Môn học “Lý luận về hợp đồng” bao gồm các nội dung cơ bản liên quan đến tất cả các loại hợp đồng như khái niệm, đặc điểm, hiệu lực, trình tự ký kết, thực hiện, thay đổi và trách nhiệm do vi phạm hợp đồng. Các nội dung này sẽ được phân tích kỹ trên cơ sở so sánh các quy định của pháp luật Việt Nam với pháp luật các nước, đối chiếu với thực tiễn thông qua các ví dụ cụ thể. Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn về hợp đồng và pháp luật hợp đồng; khả năng lập luận, lắng nghe với tư duy phản biện.

37) Môn học: LUẬT SỞ HỮU TRÍ TUỆ (INTELLECTUAL PROPOERTY LAW)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Pháp luật đại cương

Mô tả nội dung môn học:

Giúp sinh viên biết và hiểu được vai trò của tài sản trí tuệ trong nền kinh tế và biết cách vận dụng quy định của pháp luật để làm tăng giá trị của tài sản trí tuệ; Giúp sinh viên có thể sử dụng đúng các thuật ngữ pháp lý; Giúp sinh viên áp dụng kiến thức vào việc giải quyết tình huống; Hỗ trợ sinh viên phân tích, đánh giá quy định của pháp luật; Giúp sinh viên có ý thức và biết cách chấp hành pháp luật và hướng dẫn cho những người khác.

Môn học giới thiệu những vấn đề lý luận chung về sở hữu trí tuệ, tài sản trí tuệ; các khuôn khổ pháp luật Việt Nam và quốc tế về sở hữu trí tuệ như, những chế định cụ thể về quyền tác giả và quyền liên quan, quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng; vấn đề chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, vấn đề bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, vấn đề bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và việc giải quyết tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ.

38) Môn học: QUẢN TRỊ THƯƠNG HIỆU (BRAND MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Nghiên cứu Marketing, Hành vi Khách hàng (KH), Quản trị học

Mô tả nội dung môn học:

Giúp sinh viên nắm vững các kiến thức, kỹ năng hoạch định xây dựng thương hiệu trong thực tiễn và có thể bắt tay ngay trong việc triển khai các hoạt động xây dựng & phát triển thương hiệu tại doanh nghiệp.

Nội dung môn học trình bày toàn diện quy trình từ khi hoạch định, đến tổ chức, điều khiển, kiểm soát các chiến lược và kế hoạch xây dựng thương hiệu. Cung cấp cho người học những kiến thức về những vấn đề chính của thương hiệu và quản trị thương hiệu, bao gồm quan điểm về một số vấn đề cơ bản của thương hiệu, xây dựng thương hiệu mạnh và các công cụ quảng bá thương hiệu. Trình bày những vấn đề về quản trị quá trình xây dựng thương hiệu như chức năng quản trị thương hiệu, nhiệm vụ của một quản trị viên thương hiệu, các hoạt động phát triển thương hiệu, vai trò của quản trị thương hiệu với khách hàng, công ty.

39) Môn học: QUẢN TRỊ TRUYỀN THÔNG (COMMUNICATION MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Marketing căn bản, Nghiên cứu Marketing, Quản trị học

Mô tả nội dung môn học:

Đây là môn học trang bị cho sinh viên có được kiến thức và kỹ năng chuyên sâu và thực tế về các hoạt động truyền thông tiếp thị triển khai trong thực tiễn; Cấu trúc môn học bao gồm các nội dung chính: Hiểu rõ các kênh truyền thông & vận dụng trong thực tiễn tại doanh nghiệp: Truyền thông đại chúng (Mass Media); Quan hệ công chúng (PR/Publicity); Tổ chức sự kiện & tài trợ (Events & Sponsorships); Tiếp thị Truyền miệng (Word-Of-Mouth Marketing); Tiếp thị trực tiếp (Direct Marketing); Tiếp thị số (Digital Marketing); Tiếp thị Thương mại (Trade Marketing); Khuyến mại người tiêu dùng (Consumer Promotion); Lập kế hoạch truyền thông; Kiểm soát & Đánh giá hiệu quả kế hoạch triển khai.

40) Môn học: QUẢN TRỊ ĐA VĂN HÓA

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Quản trị học

Nội dung môn học:

Những vấn đề cơ bản về quản trị đa văn hóa: văn hóa kinh doanh, văn hóa dân tộc trong kinh doanh, các loại hình văn hóa kinh doanh, giao tiếp xuyên văn hóa, quản trị đa văn hóa trong các công ty đa quốc gia, đặc tính văn hóa kinh doanh của một số nước,....

41) Môn học: MARKETING DỊCH VỤ (SERVICES MARKETING)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Nghiên cứu Marketing, Hành vi KH, Quản trị học

Mô tả nội dung môn học:

Nội dung của môn học này sẽ giới thiệu marketing dịch vụ và thảo luận chi tiết các khái niệm và chiến lược cơ bản nhằm nêu lên sự khác biệt giữa tiếp thị dịch vụ vô hình và tiếp thị sản phẩm hữu hình. Nội dung chủ yếu của môn học bao gồm: Nâng cao sự hiểu biết của những thách thức liên quan đến việc tiếp thị và quản trị dịch vụ; Nhận dạng và phân tích những thành phần trong hỗn hợp tiếp thị dịch vụ bao gồm 4Ps truyền thống (sản phẩm, giá cả, phân phối, chiêu thị) và 3Ps (cơ sở vật chất, quá trình và con người liên quan đến trong quá trình thực hiện dịch vụ; Nắm được những vấn đề chính trong việc đo lường chất lượng dịch vụ và sự thỏa mãn khách hàng; Nắm bắt được vai trò của nhân viên dịch vụ và khách hàng về việc thực hiện dịch vụ, thất bại trong dịch vụ, và những vấn đề về hồi phục dịch vụ; Phát triển vai trò của nhân viên trong việc phục vụ khách

hàng cũng như nắm bắt được những vai trò quan trọng của khách hàng trong quá trình thực hiện dịch vụ.

42) Môn học: QUẢN TRỊ MARKETING (MARKETING MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Nghiên cứu Marketing, Hành vi KH, Quản trị học,

Mô tả nội dung môn học:

Giúp sinh viên: Nắm bắt được vai trò của mạng lưới phân phối; Phương thức tổ chức mạng lưới phân phối; Các xu hướng quản trị kênh phân phối trên thế giới; Các giải pháp giải quyết các xung đột trong mạng lưới phân phối. Toàn bộ môn học Quản trị Marketing gồm 07 chương. Chương 1 cung cấp những lý thuyết, quan điểm cơ bản về hoạt động quản trị marketing. Chương 2 cung cấp những kiến thức về phân tích cơ hội marketing. Chương 3 trình bày lý thuyết phân khúc thị trường và lựa chọn thị trường mục tiêu. Chương 4 đề cập đến vấn đề hoạch định các chiến lược marketing. Chương 5 cung cấp những kiến thức và kỹ năng hoạch định các kế hoạch hành động. Chương 6 trình bày những lý thuyết về chức năng tổ chức và điều khiển triển khai các hoạt động marketing. Chương 7 trình bày các vấn đề liên quan đến chức năng kiểm soát công tác marketing.

43) Môn học: QUẢN TRỊ KÊNH PHÂN PHỐI (MARKETING CHANNELS MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Nghiên cứu Marketing, Hành vi KH, Quản trị học

Mô tả nội dung môn học:

Giúp sinh viên nắm bắt được vai trò của mạng lưới phân phối; phương thức tổ chức mạng lưới phân phối; các xu hướng quản trị kênh phân phối trên thế giới; Các giải pháp giải quyết các xung đột trong mạng lưới phân phối, vai trò của kênh phân phối trong hoạt động Marketing, hoạt động bán hàng, các hoạt động Marketing tại điểm phân phối. Kết thúc môn học sinh viên nắm được việc thiết kế, điều hành hoạt động, kiểm tra kiểm soát mạng lưới phân phối trong hoạt động sản xuất kinh doanh các công ty nội địa và quốc tế.

44) Môn học: MARKETING CÔNG NGHIỆP (B2B MARKETING)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Nghiên cứu Marketing, Hành vi KH, Quản trị học

Mô tả nội dung môn học:

Sau khi hoàn thành khóa học sinh viên sẽ có thể: miêu tả những ứng dụng, thách thức và môi trường năng động của Marketing công nghiệp, thiết kế những chiến lược và cấu trúc để phục vụ hiệu quả thị trường B2B, áp dụng một cách tiếp cận có hệ thống vào việc giải quyết các vấn đề và quá trình đưa ra quyết định trong các tổ chức kinh doanh thông qua việc nghiên cứu các case study, phát triển một chiến lược marketing kinh doanh cho một công ty thực tế tại địa phương có khách hàng là doanh nghiệp tổ chức.

Môn học sẽ tìm hiểu và thị trường công nghiệp (giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp), bao gồm hiểu biết về bản chất đặc trưng của nhu cầu khách hàng doanh nghiệp, những điểm phức tạp trong việc phát triển một chiến lược Marketing B2B hiệu quả. Sinh viên sẽ có cơ hội tìm hiểu về hành vi mua hàng của tổ chức và những đặc trưng đặc biệt của riêng khách hàng B2B và sẽ biết cách thiết kế ra những chiến lược và bài thuyết trình để quảng bá có hiệu quả đến đối tượng khách hàng này.

45) Môn học: MARKETING QUỐC TẾ (INTERNATIONAL MARKETING)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Nghiên cứu Marketing, Hành vi KH, Quản trị học

Mô tả nội dung môn học:

Môn học trình bày về khái niệm, bản chất, mục tiêu của marketing quốc tế. Các nội dung cốt lõi bao gồm: Môi trường marketing: Nhận dạng và phân tích môi trường marketing quốc tế; Nghiên cứu thị trường: Nắm bắt nhu cầu khách hàng quốc tế bao gồm nhu cầu hiện tại và xu hướng biến động của nhu cầu; Kế hoạch hóa chiến lược marketing: Thiết lập kế hoạch thâm nhập thị trường quốc tế; marketing xuất nhập khẩu; Chiến lược thâm nhập thị trường quốc tế; Chiến lược sản phẩm; chiến lược giá; chiến lược phân phối; truyền thông tích hợp; và marketing quốc tế trong dịch vụ. Sau khi học xong, sinh viên có thể phân tích được các cơ hội thị trường, khám phá nhu cầu của khách hàng quốc tế, xây dựng được chiến lược và triển khai các kế hoạch marketing nhằm thâm nhập thị trường quốc tế.

46) Môn học: QUẢNG CÁO VÀ KHUYẾN MÃI (COMMERCIAL AND PROMOTION)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Hành vi KH, Nghiên cứu Marketing

Mô tả nội dung môn học:

Quảng cáo và khuyến mãi là 2 trong số 5 công cụ của tuyên thông marketing tích hợp. Môn học sẽ cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng thực hành về QC & KM trong mối tương quan trực tiếp đến việc thực hiện các chiến lược marketing của doanh nghiệp. Môn học sẽ giới thiệu vai trò của quảng cáo – khuyến mãi đối với IMC cũng như đối với các chiến lược Marketing. Người học sẽ được tiếp cận việc phân tích các cơ hội để chiêu thị, thiết lập mục tiêu và ngân sách cho QC & KM, phân tích thành công và thất bại một kế hoạch QC & KM. Nội dung chính của môn học sẽ tập trung vào việc cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng để thực hiện một kế hoạch QC & KM phù hợp với mục tiêu đặt ra, khả năng đánh giá hiệu quả của một chương trình QC & KM.

47) Môn học: NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO (THE ART OF LEADERSHIP)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Quản trị học.

Mô tả nội dung môn học:

Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về tâm lý con người, cách thức vận dụng các kỹ năng lãnh đạo (Phong cách, Quyền hạn, Động viên, Tâm lý) làm phương tiện để đạt được mục tiêu trong quản lý, nhằm dung hòa các mối quan hệ, xử lý các tình huống thực tế, nhằm đạt được hiệu quả trong quản lý.

48) Môn học: QUẢN TRỊ BÁN HÀNG (SALES MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Nghiên cứu Marketing, Quản trị tài chính, Hành vi KH.

Mô tả nội dung môn học:

Đây là môn học giúp cho học viên hiểu được kiến thức và vận dụng tốt các kỹ năng cơ bản về quản trị bán hàng, nhận thức về người quản lý bán hàng và nhân viên bán hàng trong công ty, nắm được cách thức xây dựng và quản trị đội ngũ bán hàng, hiểu được quy trình mua hàng và các mối quan hệ với khách hàng, nắm vững các kỹ năng lãnh đạo, tuyển dụng, huấn luyện, và đánh giá thành tích lực lượng bán hàng, nhận thức được tương lai phát triển của quản trị bán hàng. Môn học còn rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình lực lượng bán hàng, kỹ năng tổ chức hệ thống bán hàng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý lực lượng bán hàng, kỹ năng kiểm soát hoạt động bán hàng.

49) Môn học: QUAN HỆ CÔNG CHÚNG (PUBLIC RELATION)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Quản trị truyền thông, Hành vi KH.

Mô tả nội dung môn học:

Quan hệ công chúng là môn học nghiên cứu về việc quản lý truyền thông, danh tiếng hình ảnh và các mối quan hệ của một doanh nghiệp. Môn học liên quan đến cách thức thu hút và duy trì sự ủng hộ của khách hàng, nhân viên, các nhà đầu tư, cộng đồng và các đối tượng khác có liên quan mật thiết đến sự thành công của một doanh nghiệp. Môn học sẽ trang bị cho sinh viên cách lập kế hoạch và phát triển những chiến lược quan hệ công chúng, và cách đưa các chiến lược đó vào kế hoạch hành động và đo lường hiệu quả của chúng. Môn học còn giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng viết thông cáo báo chí về sản phẩm, về hoạt động truyền thông của doanh nghiệp. Ngoài ra môn học còn giúp sinh viên quản trị các mối quan hệ với các cổ đông và những người ra quyết định quan trọng nhất.

50) Môn học: MARKETING ĐIỆN TỬ (E MARKETING)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Hành vi KH, Nghiên cứu Marketing

Mô tả nội dung môn học:

Marketing kỹ thuật số là phương pháp kinh doanh, quảng bá thương hiệu hữu hiệu mà bất cứ doanh nghiệp nào cũng phải hướng tới trong tương lai. E-Marketing là một môn học thuộc lĩnh vực nghiên cứu thị trường và nghệ thuật kinh doanh. Marketing kỹ thuật số sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức, phương pháp, nghệ thuật trong Marketing kỹ thuật số và thương mại điện tử trong sản xuất, du lịch, dịch vụ.

Sau khi hoàn thành môn học sinh viên được cập nhật những kiến thức và kỹ năng mới nhất trong lĩnh vực Marketing kỹ thuật số, phân biệt Marketing kỹ thuật số và marketing truyền thống, các chức năng của Marketing kỹ thuật số đối với doanh nghiệp sản xuất, du lịch, dịch vụ, các chiến lược Marketing kỹ thuật số: thiết kế sản phẩm, phương pháp định giá, phân phối, học cách xây dựng một kế hoạch marketing kỹ thuật số.

51) Môn học: THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (E-COMMERCE)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Tin học đại cương, Marketing căn bản, Hành vi KH, Quản trị học.

Mô tả nội dung môn học:

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và tổng quan về TMĐT, ví dụ như hiểu được TMĐT là gì, các mô hình TMĐT, cơ hội và nguy cơ, rủi ro khi ứng dụng TMĐT. Kỹ thuật lập bộ chứng từ trong kinh doanh xuất nhập khẩu. Cách tổ chức thực hiện hợp đồng kinh doanh xuất, nhập khẩu. Cách thức khai báo và thông quan cho hàng xuất nhập khẩu.

52) Môn học: QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG (CUSTOMER RELATIONSHIP MANAGEMENT)

Thời lượng: 3 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Hành vi khách hàng, Marketing căn bản

Mô tả nội dung môn học:

Môn học sẽ trang bị cho sinh viên những kiến thức và một số kỹ năng cơ bản như sau: Nhận diện các loại khách hàng; Hiểu rõ tầm quan trọng của việc chăm sóc khách hàng và hoạt động quản trị quan hệ khách hàng; Thực hiện các nguyên tắc ứng xử trong các tình huống tiếp xúc với khách hàng; Nắm vững cách thức và phương pháp để xác định nhu cầu, mong muốn và phản hồi từ khách hàng; Hiểu và vận dụng tốt quy trình quản trị quan hệ khách hàng; Hiểu được những khiếm khuyết trong việc chăm sóc khách hàng để cải thiện công tác chăm sóc khách hàng; Kỹ năng: Rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình tổ chức dữ liệu khách hàng, kỹ năng xây dựng chiến lược quan hệ khách hàng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý nhân viên chăm sóc khách hàng, kỹ năng kiểm soát hoạt động chăm sóc khách hàng.

53) Môn học: QUẢN TRỊ KINH DOANH TOÀN CẦU (GLOBAL BUSINESS MANAGEMENT)

Thời lượng: 4 tín chỉ

Điều kiện tiên quyết: Kinh tế quốc tế, Quản trị học, Marketing căn bản.

Nội dung môn học:

Cung cấp cho người học những kiến thức, hiểu biết cơ bản về kinh doanh quốc tế một cách đầy đủ, khoa học, có hệ thống và cập nhật ở mức độ có thể được với những thay đổi diễn ra từng ngày trong môi trường và hoạt động kinh doanh quốc tế toàn cầu.

54) Môn học: LẬP KẾ HOẠCH MARKETING (MARKETING PLANNING)

Thời lượng: 2 tín chỉ (không tính vào tổng số TC tích lũy)

Điều kiện tiên quyết: QT chiến lược, QT thương hiệu, QT truyền thông, Hành vi khách hàng.

Mô tả nội dung môn học:

Đề án lập kế hoạch marketing là một đề án tổng hợp dành cho sinh viên năm cuối của ngành Marketing. Dưới sự hướng dẫn của GV, các nhóm SV (3-4 SV) xây dựng đề án có tính chất như một kế hoạch marketing hàng năm hoặc marketing cho một sản phẩm, dịch vụ trong một thời kỳ với một mục tiêu cụ thể. Các nhóm lựa chọn cho mình một doanh nghiệp có thực hoặc một doanh nghiệp ảo với các ý tưởng kinh doanh cụ thể, sau đó sử dụng các kiến thức marketing đã học để lập kế hoạch marketing. Các ý tưởng phải mới, chưa từng thực hiện trên thị trường. Yếu tố khả thi và hiệu quả của đề án sẽ được nhấn mạnh.